

# ĐIỀU TRA XU THẾ KINH DOANH Ở MALAYSIA

## 1. Giới thiệu

Điều tra xu thế kinh doanh (Business Tendency Survey - BTS) được tiến hành lần đầu vào quý 2 năm 2002. Đối tượng điều tra là 200 doanh nghiệp thuộc khu vực thương nghiệp bán lẻ. Đầu năm 2004 đã được mở rộng ra lĩnh vực khác như bán buôn, xây dựng, công nghiệp và dịch vụ. Diện điều tra như vậy bao gồm 4 lĩnh vực:

- Công nghiệp
- Xây dựng
- Thương nghiệp bán buôn và bán lẻ
- Dịch vụ.
  - + Lĩnh vực Công nghiệp gồm 5 loại hình hoạt động như: Chế tạo, Đồn điền, Mỏ, Nước, Điện.
  - + Lĩnh vực Xây dựng: Toàn bộ các loại hoạt động xây dựng.
  - + Thương nghiệp bán buôn và bán lẻ: Bao gồm 2 loại hoạt động bán buôn và bán lẻ.
  - + Dịch vụ: gồm 7 lĩnh vực hoạt động: Khách sạn, giao thông, Bưu chính viễn thông, tài chính, bảo hiểm, bất động sản, máy tính và các hoạt động có liên quan.

## 2. Dàn mẫu

Sử dụng dàn mẫu của Tổng điều tra kinh tế năm 2000. Các công ty được chọn ra với việc sử dụng mẫu 2 cấp. Ở lần chọn thứ nhất các lĩnh vực hoạt động được chọn ra dựa trên đóng góp của hoạt động đó

vào GDP. Các công ty được chọn ra trong từng lĩnh vực hoạt động ở giai đoạn 2 dựa vào đóng góp của họ vào tổng thu nhập của hoạt động đó. Số lượng công ty được chọn để điều tra là 534, hoạt động trong 15 loại hình.

Phân bổ các công ty theo loại hình hoạt động như sau:

<b>1. Xây dựng</b>	<b>55</b>
<b>2. Thương nghiệp bán buôn bán lẻ</b>	<b>162</b>
02. Bán lẻ	75
03. Bán buôn	87
<b>3. Công nghiệp</b>	<b>193</b>
04. Đồn điền	37
05. Điện	1
06. Chế tạo	131
07. Mỏ	12
08. Nước	12
<b>4. Dịch vụ</b>	<b>124</b>
09 Khách sạn	34
10. Giao thông vận tải	23
11. Bưu chính viễn thông	14
12. Tài chính	9
13. Bảo hiểm	8
14. Bất động sản	15
15. Máy tính và các hoạt động liên quan	21
<b>Tổng số</b>	<b>534</b>

## ĐÓNG GÓP VÀO GDP

<i>Lĩnh vực</i>	<i>Quy mô mẫu</i>	<i>Tỷ lệ đóng góp vào GDP của đơn vị mẫu</i>
<b>1. Xây dựng</b>	<b>55</b>	<b>79,29</b>
<b>2.Thương nghiệp bán buôn bán lẻ</b>	<b>162</b>	<b>64,65</b>
02. Bán lẻ	75	
03. Bán buôn	87	
<b>3.Công nghiệp</b>	<b>193</b>	
04. Đồn điền (trồng cây cọ)	37	81,21
05. Điện	1	
06. Chế tạo	131	74,02
07. Mỏ	12	82,70
08. Nước	12	
<b>4. Dịch vụ</b>	<b>124</b>	
09. Khách sạn	34	77,31
10. Giao thông vận tải	23	
11. Bưu chính viễn thông	14	
12. Tài chính	9	
13. Bảo hiểm	8	
14. Bất động sản	15	
15. Máy tính và các hoạt động liên quan	21	
<b>Tổng số</b>	<b>534</b>	

### 3. Thu thập số liệu

Thu thập dữ liệu phù hợp với nguyên tắc chỉ đạo của OECD đưa ra. Dữ liệu thu thập về 3 tháng qua, 3 tháng tới và 6 tháng tiếp theo. Sử dụng 7 loại bảng hỏi cho các lĩnh vực và loại hoạt động khác nhau.

1. Công nghiệp: có 3 loại bảng hỏi:
  - a. Mỏ, nước và điện
  - b. Chế tạo
  - c. Đồn điền
2. Xây dựng: 1 bảng hỏi
3. Thương nghiệp bán buôn và bán lẻ có 1 bảng hỏi

### 4. Dịch vụ: có 2 loại bảng hỏi:

a. Tài chính

b. Khách sạn, giao thông, bưu chính viễn thông, bảo hiểm, bất động sản và máy tính cùng các hoạt động liên quan.

Nói chung các câu hỏi trong từng loại bảng hỏi tương tự như nhau. Trong từng bảng hỏi có 6 câu hỏi, trong đó 2 câu hỏi mở để điều chỉnh cho thích hợp với những hoạt động khác nhau. Chỉ có một câu trả lời thích hợp nhất cho từng câu hỏi một. Nếu một người cung cấp nhiều hơn một trả lời hoặc không có câu trả lời thì phải được liên hệ lại và yêu cầu cung cấp câu trả lời thích hợp nhất.

*a. Những câu hỏi tổng quát đối với tất cả các loại hoạt động:*

- Câu hỏi 1: Tình hình chung về sản xuất kinh doanh trong 6 tháng tới.
- Câu hỏi 2: Tình hình sản xuất kinh doanh hiện nay.
- Câu hỏi 4: Tình hình tài chính doanh nghiệp hiện nay.
- Câu hỏi 5: Vấn đề tiếp cận với nguồn tín dụng.

*b. Những câu hỏi đặc thù cho những hoạt động khác nhau*

- Câu hỏi 3: Kinh nghiệm kinh doanh trong 3 tháng qua và những thay đổi có thể trong 3 tháng tới.
- Câu hỏi 6: Những nhân tố hạn chế.

Đối tượng phỏng vấn trong cuộc điều tra này là những người quản lý hàng đầu, chịu trách nhiệm quản lý kinh doanh và ra quyết định trong các doanh nghiệp■

**Trần Mạnh Hùng** (giới thiệu)